

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 45/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị L, sinh năm 1935; trú tại: Thôn T, xã T, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

Bà L ủy quyền cho ông Nguyễn Th, sinh năm 1964; trú tại: Khối phố B, thị trấn T, huyện P, tỉnh Quảng Nam tham gia tố tụng.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; trú tại: Khối phố P, phường H, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1972; trú tại: Thôn K, xã X, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

+ Bà Trần Thị S, sinh năm 1965; trú tại: Khối phố B, thị trấn T, huyện P, tỉnh Quảng Nam

+ Ông Nguyễn Th, sinh năm 1965; trú tại: Khối phố B, thị trấn T, huyện P, tỉnh Quảng Nam

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Giao toàn bộ tài sản (gồm nhà ở và cây cối...) gắn liền với quyền sử dụng đất tại thửa đất số 43, tờ bản đồ số 5 (toàn bộ quyền sử dụng đất tại thửa đất số 43, tờ bản đồ số 5) tại thôn Tinh Thủy, xã Tam Thanh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 159087 ngày 20/11/2018 cấp cho hộ bà Phan Thị L trị giá 2.404.500.000 (Hai tỷ bốn trăm lẻ bốn triệu năm trăm nghìn) đồng cho bà Phan Thị L được quyền sở hữu, sử dụng. Nhà và đất có vị trí: Đông giáp đường 615 hiện trạng, Tây giáp đường bê tông, Nam giáp đất bà Điển, Bắc giáp đất bà Ba và đất chưa sử dụng.

Bà Phan Thị L có nghĩa vụ thôi trả giá trị tài sản cho ông Nguyễn Th là 261.000.000 (*Hai trăm sáu mươi một triệu*) đồng và 10.650.000 (*Mười triệu sáu trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản mà ông Th đã nộp.

Bà Phan Thị L có nghĩa vụ thôi trả giá trị tài sản cho bà Nguyễn Thị H số tiền là 261.000.000 (*Hai trăm sáu mươi một triệu*) đồng và thôi trả giá trị tài sản cho bà Nguyễn Thị Nh số tiền 261.000.000 (*Hai trăm sáu mươi một triệu*) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Phan Thị L không thi hành khoản tiền trên thì còn phải chịu lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phan Thị L được miễn, bà Nguyễn Thị H nhận chịu 6.525.000 (*Sáu triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn*) đồng, bà Nguyễn Thị Nh nhận chịu 6.525.000 (*Sáu triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn*) đồng, ông Nguyễn Th nhận chịu 6.525.000 (*Sáu triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn*) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS TP Tam Kỳ;
- VKSND tỉnh, thành phố;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Anh Đào**